

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SL**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 17-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tuấn.

Bà Thào Thị Dưa.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

QVC, sinh ngày 31/12/1978, tại HT, ML, SL; Nơi ĐKKHKT: Bản L, xã HT, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quang Văn H, sinh năm 1949 và con bà Quàng Thị Ng đã chết; có vợ là Quàng Thị S, sinh 1980, có 02 con lớn nhất sinh 2000 nhỏ nhất sinh 2001; Tiền án, tiền sự; nhân thân: không có án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2020; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Bá Linh, Luật sư thuộc đoàn Luật sư tỉnh SL, là cộng tác viên Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, tỉnh SL. Có mặt.

- Người làm chứng: TVH, địa chỉ: BO, xã HT, huyện ML, tỉnh SL. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **QVC** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 16/6/2020, tại bản L, xã HT, huyện ML, tỉnh SL Công an phát hiện và bắt quả tang QVC, sinh ngày 31/12/1978 đang có hành vi bán trái phép chất ma túy tại nhà cho TVH, địa chỉ: BO, xã HT, huyện ML, tỉnh SL.

Vật chứng thu giữ:

03 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng bên trong đều có chứa cục bột màu trắng, do TVH tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc giao nộp, khai là Heroine vừa mua của QVC với số tiền 150.000, đồng nhằm mục đích để sử dụng;

Số tiền 150.000, đồng (một tờ mệnh giá 100.000, đồng và một tờ mệnh giá 50.000, đồng) do QVC tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc giao nộp, khai là tiền vừa bán 03 gói Heroine cho TVH mà có;

01 lọ nhựa màu nâu đen có nắp màu xanh, kích thước 4,8x2,3x3cm, bên trong có 05 gói nilon màu hồng bên trong đều có chứa cục bột màu trắng do QVC tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc giao nộp, khai là Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán;

Khám xét nơi ở của QVC thu giữ:

01 túi nilon màu xanh bên trong có 54 viên nén màu hồng, hình tròn, trên các viên đều có ký hiệu WY, cất giấu trên ngăn tủ kính ở phòng khách tầng dưới nhà sàn, QVC khai là Methamphetamine cất giấu để sử dụng;

01 gói nilon màu vàng, bên trong có 20 gói nilon màu vàng, bên trong mỗi gói đều chứa 01 viên nén màu hồng, hình tròn, trên các viên đều có ký hiệu WY, QVC khai là Methamphetamine cất giấu để sử dụng.

Ngày 17/6/2020 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

03 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng bên trong đều có chứa cục bột màu trắng, do TVH tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc giao nộp, khai là Heroine vừa mua của QVC có khối lượng 0,06 gam, lấy 0,06 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu HC;

05 gói nilon màu hồng bên trong đều có chứa cục bột màu trắng do QVC tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc giao nộp có khối lượng 0,10 gam, lấy 0,03 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu C1;

54 viên nén màu hồng, hình tròn, trên các viên đều có ký hiệu WY, cất giấu trên ngăn tủ kính ở phòng khách tầng dưới nhà sàn có khối lượng 5,37 gam, lấy 0,49 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu C2;

20 gói nilon màu vàng, bên trong mỗi gói đều chứa 01 viên nén màu hồng, hình tròn, trên các viên đều có ký hiệu WY có khối lượng 1,99 gam, lấy 0,50 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu C3;

Cơ quan Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1024/KLGD ngày 22/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh SL, kết luận: Mẫu ký hiệu HC, C1 là chất ma túy, loại chất Heroine, khối lượng giám định H là 0,06 gam, C1 là 0,03 gam; khối lượng ma túy thu giữ là 0,16 gam loại Heroine. Mẫu ký hiệu C2, C3 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, khối lượng giám định C2 là 0,49 gam, C3 là 0,50 gam; khối lượng ma túy thu giữ là 7,36 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo QVC, người bào chữa không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra QVC và TVH khai nhận: Khoảng đầu tháng 3 năm 2020 QVC đi ra bản Tạy, xã Pi Toong, huyện ML, tỉnh SL, tại đây QVC có mua của Lò Văn Đợi, sinh năm 1969, trú tại bản Tạy, xã Pi Toong, huyện ML, tỉnh SL 01 gói Heroine với giá 300.000, đồng, sau đó QVC đi về nhà bỏ ra chia làm 08 gói nhỏ gói bằng nilon màu hồng cho vào 01 lọ nhựa màu nâu đen có nắp màu xanh nhằm mục đích để sử dụng và bán. Đến khoảng 09 giờ 40 phút ngày 16/6/2020 đang ở nhà có TVH, địa chỉ: BO, xã HT, huyện ML, tỉnh SL đến hỏi và mua 03 gói Heroine, QVC nhận 150.000, đồng và bán cho TVH 03 gói Heroine thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Đối với số Methamphetamine QVC khai nhận: Khoảng đầu tháng 2 năm 2020 QVC mua của một người đàn ông dân tộc thái đi xe ô tô tải đến nhà với số tiền 1.600.000, đồng, đếm được 76 viên nén màu hồng, QVC đã đem sử dụng nhiều lần và chia ra các gói cất giấu mục đích chỉ để sử dụng. Đến hồi 10 giờ 00 phút ngày 16/6/2020, thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy 08 gói Heroine QVC khai mua của của Lò Văn Đợi, sinh năm 1969, trú tại bản Tạy, xã Pi Toong, huyện ML, tỉnh SL. Hiện Lò Văn Đợi đang bị khởi tố về hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án khác.

Đối với người đàn ông dân tộc thái không biết tên, địa chỉ mà QVC khai mua ma túy loại Methamphetamine với số tiền 1.600.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của QVC.

Đối với TVH đã mua ma túy của QVC để sử dụng, số Heroine thu giữ được của TVH có khối lượng 0,06 gam. TVH được xác định không có tiền án, tiền sự liên quan ma túy. Do đó không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với TVH. Công an huyện ML đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với TVH.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo QVC đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”

Bản cáo trạng số: 84/CT-VKSML ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo: QVC về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo QVC phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo QVC từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 04 vỏ phong bì niêm phong cũ; 08 mảnh nilon màu hồng; 01 túi nilon màu xanh; 20 mảnh nilon màu vàng; 01 lọ nhựa nắp màu xanh; 0,07 gam Heroine; 6,37 gam Methamphetamine.

Đối với số tiền 150.000, đồng do mua bán mà có cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án 200.000, đồng phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo, người bào chữa nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người bào chữa phát biểu lời bào chữa đưa ra tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo QVC thừa nhận: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 16/6/2020, tại nhà ở bản L, xã HT, huyện ML, tỉnh SL đã thực hiện hành vi bán trái phép 03 gói Heroine có khối lượng 0,06 gam cho TVH để lấy 150.000, đồng; đồng thời cất giữ trái phép 05 gói Heroine có khối lượng 0,10 gam mục đích để sử dụng và để bán; cất giữ trái phép 74 viên Methamphetamine có khối lượng 7,36 gam mục đích để sử dụng, thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định, lời khai của người mua ma túy.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo QVC đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và thực hiện hành vi cất giữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng có khối lượng 7,36 gam, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo QVC phạm nhiều tội cần căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo QVC không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nhân thân không tốt là đối tượng liên quan đến hoạt động ma túy. Tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, là tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 04 vỏ phong bì niêm phong cũ; 08 mảnh nilon màu hồng; 01 túi nilon màu xanh; 20 mảnh nilon màu vàng; 01 lọ nhựa nắp màu xanh; 0,07 gam Heroine; 6,37 gam Methamphetamine.

Đối với số tiền 150.000, đồng do mua bán mà có cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về nguồn gốc ma túy 08 gói Heroine QVC khai mua của của Lò Văn Đợi, sinh năm 1969, trú tại bản Tạy, xã Pi Toong, huyện ML, tỉnh SL. Hiện Lò Văn Đợi đang bị khởi tố về hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án khác.

Đối với người đàn ông dân tộc thái không biết tên, địa chỉ mà QVC khai mua ma túy loại Methamphetamine với số tiền 1.600.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của QVC, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Đối với TVH đã mua ma túy của QVC để sử dụng, số Heroine thu giữ được của TVH có khối lượng 0,06 gam. TVH được xác định không có tiền án, tiền sự liên quan ma túy. Do đó không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với TVH. Công an huyện ML đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với TVH là thỏa đáng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo QVC phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo QVC 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015: Tổng hợp hình phạt của hai tội. Buộc QVC phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2020.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 04 vỏ phong bì niêm phong cũ; 08 mảnh nilon màu hồng; 01 túi nilon màu xanh; 20 mảnh nilon màu vàng; 01 lọ nhựa nắp màu xanh; 0,07 (không phẩy không bảy) gam Heroine; 6,37 (sáu phẩy ba mươi bảy) gam Methamphetamine.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 150.000, đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) do mua bán mà có.

(đều được niêm phong).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo QVC phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 17/11/2020.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn

